

Số: 122/BC-BPC

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình chấp hành pháp luật năm 2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật tổ chức Chính quyền địa phương, Ban Pháp chế HĐND Thành phố đã họp Ban để thẩm tra. Trên cơ sở giám sát và thông qua báo cáo của UBND, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan, Ban pháp chế HĐND Thành phố kính trình HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nhận định, đánh giá trong các báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố và các cơ quan có liên quan, đồng thời nhấn mạnh thêm một số nhận định, đánh giá kết quả như sau:

1. Nhận định chung về tình hình vi phạm pháp luật và tội phạm trên địa bàn thành phố Hà Nội

Năm 2017, tình hình kinh tế xã hội của Thành phố vẫn duy trì sự chuyển biến tích cực, an ninh chính trị được giữ vững, ổn định. So với cùng kỳ năm 2016, các loại tội phạm hình sự cơ bản đều giảm về số vụ và tính chất nghiêm trọng, có một số tội danh giảm sâu như: giết người cướp tài sản; nhưng một số tội như: tội phạm ma túy, kinh tế, môi trường, tội phạm giao cầu, đâm ô với trẻ em vẫn tăng, mức độ phạm tội ngày càng liều lĩnh, manh động và tinh vi. Đáng chú ý, tình hình an ninh nông thôn diễn biến phức tạp, nhất là vụ việc tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, chống người thi hành công vụ, bắt giữ người trái pháp luật, trong đó có vụ việc xảy ra tại xã Đông Tâm, huyện Mỹ Đức.... gây ảnh hưởng đến an ninh xã hội, uy tín của các cấp chính quyền; nổi lên nhóm tội phạm sử dụng mạng xã hội như là “vũ khí chiến lược” để tuyên truyền phá hoại tư tưởng. Tội phạm về tham nhũng và chức vụ tuy giảm về số vụ nhưng tăng số người với số lượng lớn. Một số ổ, nhóm tội phạm liên quan đến hoạt động kinh doanh tài chính, tín dụng đen, bảo kê, cho vay nặng lãi, siết nợ, đòi nợ thuê, bắt giữ người trái pháp luật, đánh người gây thương tích, cưỡng đoạt tài sản ngang nhiên giữa ban ngày, nơi công cộng gây hoang mang cho nhân dân.

Nguyên nhân tình trạng trên, bên cạnh yếu tố khách quan do kinh tế - xã hội còn khó khăn thì nguyên nhân chủ quan vẫn là: trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước trên một số ngành, lĩnh vực còn buông lỏng, chính quyền một số địa phương chưa sâu sát; công tác nắm tình hình và tham mưu xử lý chậm; việc chấp

hành pháp luật chưa nghiêm vẫn chủ yếu tập trung ở quản lý kinh tế, môi trường, sử dụng đất đai, xây dựng, dự án, thuế, hải quan, tín dụng... ý thức chấp hành pháp luật của một số người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị và một bộ phận nhân dân vẫn còn hạn chế.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Kết quả chung của các cơ quan tư pháp

Năm 2017, công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án tiếp tục được thực hiện tốt; thụ lý và giải quyết khối lượng lớn các loại án, trong đó tập trung xét xử kịp thời một số vụ án hình sự trọng điểm, phức tạp liên quan đến tham nhũng, kinh tế... được dư luận quan tâm và đánh giá cao; các cơ quan tư pháp và cơ quan liên quan cơ bản đã phối hợp hiệu quả trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Công tác bắt giam, giữ; xử lý tội phạm và các vi phạm pháp luật; đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, phục hồi điều tra, trả hồ sơ để điều tra lại; thi hành án hình sự, dân sự và hỗ trợ tư pháp cơ bản thực hiện đúng quy định của pháp luật; đạt chỉ tiêu theo kế hoạch, nhiều chỉ tiêu hoàn thành và đặc biệt có một số chỉ tiêu¹ vượt mức quy định tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế trên địa bàn thủ đô.

2.2. Kết quả cụ thể của các cơ quan tư pháp

a) Công tác đấu tranh, phòng, chống và xử lý tội phạm

Công an Thành phố đã thực hiện hiệu quả công tác tham mưu, chỉ đạo, xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và các vi phạm pháp luật; phát huy hiệu quả các mô hình, chuyên đề đã có và với nhiều giải pháp mới, đồng bộ. Công tác xử lý tin báo, tố giác tội phạm và lập hồ sơ thụ lý, khởi tố, điều tra chuyển truy tố cơ bản đảm bảo có căn cứ, không để kết luận oan người vô tội và hạn chế bỏ lọt tội phạm; đã đề ra và quyết liệt thực hiện các biện pháp, giải pháp phòng chống tội phạm, cơ bản đã ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động gây rối an ninh của các đối tượng cơ hội chính trị, tội phạm nói chung và tội phạm sử dụng phương thức mới nói riêng. Điều tra khám phá án hình sự và tệ nạn xã hội đạt tỷ lệ 80,7%, điều tra khám phá nhanh các vụ trọng án, trong đó 02 vụ trọng án từ năm 2016 chuyển sang đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 111/2015/QH13. Đã triệt phá và làm tan rã 50/81 ổ nhóm tội phạm có tổ chức. Tỷ lệ án kết thúc điều tra vượt chỉ tiêu đề ra của Công an Thành phố. Việc bắt, giam, giữ, điều tra, xử lý tội phạm, vi phạm pháp luật cơ bản đảm bảo đúng người, đúng tội, có căn cứ theo quy định của pháp luật. Các vụ đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, phục hồi điều tra, điều tra lại, án nhận và chuyển đi có căn cứ, án trả lại điều tra bổ sung không có trường hợp nào do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ ANTQ tiếp tục triển khai sâu rộng, có nhiều mô hình mới tốt như lắp hệ thống camera khu dân cư, công tác tuyên truyền, dự báo, phòng ngừa trọng án, quản lý đối tượng trọng điểm ...được chú trọng; Trật tự an

¹ VKS: tỷ lệ yêu cầu xác minh, yêu cầu điều tra đạt 100%; tỷ lệ bắt giữ chuyển khởi tố hình sự đạt 99,3%; tỷ lệ truy tố đúng thời hạn đạt 99,7%.

toàn giao thông, trật tự đô thị có chuyển biến tốt so với cùng kỳ năm 2016; giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông (số vụ, số người chết, số người bị thương).

b) Công tác kiểm sát:

Năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố đổi mới trong chỉ đạo, điều hành: tăng cường công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các lĩnh vực, trong đó tập trung đẩy mạnh kiểm sát chặt ở lĩnh vực án hình sự và đạt kết quả tốt, chất lượng kiểm sát vẫn tiếp tục được nâng lên, không có trường hợp nào đình chỉ điều tra vì không phạm tội; không có vụ án nào VKS truy tố Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội; góp phần đảm bảo hoạt động điều tra, xét xử, thi hành án tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

VKS hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra án hình sự 8.121 vụ đối với 12.982 bị can²; đã giải quyết³ 5.496 vụ đối với 9.339 bị can, trong đó quyết định truy tố 5.459 vụ đối với 9.279 bị can, đạt tỷ lệ 99,3%; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử: 6222 vụ đối với 10.259 bị cáo⁴. VKS kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm⁵ đối với án hình sự đạt 87,1%. Hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu theo yêu cầu của ngành và Nghị quyết số 111/2015/QH13⁶. Về cơ bản, mức án Tòa tuyên đều phù hợp với quan điểm truy tố, đề nghị của VKS. Công tác phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng có hiệu quả, nhất là giải quyết triệt để các vụ án thuộc diện Trung ương chỉ đạo; xác định 581 vụ án hình sự trọng điểm, áp dụng thủ tục rút gọn giải quyết 30 vụ án. Các trường hợp phê chuẩn, không phê chuẩn của VKS được xem xét, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, được CQĐT thực hiện nghiêm túc.

Chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và các nhiệm vụ khác thuộc trách nhiệm của ngành cơ bản tăng cường, hiệu quả.

Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã kiến nghị và tăng cường kiểm soát kiến nghị đối với: Công an, Tòa án, Thi hành án dân sự, Văn phòng thừa phát lại và các cơ quan liên quan; các đơn vị nghiêm túc tiếp thu, khắc phục góp phần bảo đảm chất lượng hoạt động tư pháp, quyền và lợi ích của những người tham gia tố tụng.

c) Công tác xét xử

Năm 2017, công tác giải quyết, xét xử án của Tòa án đạt kết quả tích cực. So với năm 2016: Tòa án nhân dân hai cấp Thành phố Hà Nội đã thụ lý 30.777 vụ, tăng 2.029 vụ, tỷ lệ tăng 7 %; giải quyết 27.755 vụ, tăng 79 vụ, tỷ lệ tăng 0,2 %, tỷ lệ giải quyết đạt 90,1%, trong đó các vụ đại án hình sự với tính chất nhạy cảm, phức tạp do cơ quan Trung ương chuyển về được giải quyết kịp thời, nghiêm minh, được Trung ương và nhân dân Thủ đô ghi nhận. Các vụ án cơ bản đều được đưa ra xét xử bảo đảm thời hạn và đúng thủ tục theo quy định pháp luật. Việc tranh tụng tại các phiên

² (khởi tố mới 6.459 vụ/9.905 bị can), CQĐT giải quyết 6.598 vụ/10.646 bị can (đạt 81,2%, vượt 1,2% so với chỉ tiêu của ngành), trong đó chuyển VKS đề nghị truy tố 5.827 vụ/10.219 bị can.

³ 5.496/5.869 vụ đối với 9.339/10.129 bị can vụ thụ lý thực hành quyền công tố,

⁴ trong đó: VKS hai cấp kiểm sát xét xử theo thủ tục sơ thẩm: 5.518 vụ đối với 9.301 bị cáo; VKS thành phố kiểm sát xét xử theo thủ tục phúc thẩm: 704 vụ/958 bị cáo

⁵ án hình sự, (167 kháng nghị đối với 74 vụ vụ); án hành chính (4 kháng nghị đối với 01 vụ) và các loại án còn lại (64 kiến nghị đối với 47 vụ) và tỷ lệ được Tòa án chấp nhận đều đạt trên 80 % (hình sự đạt 87,1%; hành chính đạt 100%; án còn lại đạt 95,7%).

⁶ như: tỷ lệ yêu cầu xác minh, yêu cầu điều tra đều đạt 100%, tỷ lệ truy tố đúng thời hạn đạt 99,97%, truy tố bị can đúng tội đạt 99,98%.

tòa được đẩy mạnh, quyền, nghĩa vụ của bị cáo và những người tham gia tố tụng cơ bản được Tòa án hai cấp tôn trọng. Các bản án đã tuyên cơ bản thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Chất lượng xét xử được chuyển biến tích cực: án hủy, án sửa, án tạm đình chỉ, bản án, quyết định tuyên không rõ, trong đó án hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán đều giảm so với cùng kỳ năm 2016. Không xảy ra việc kết án oan người không phạm tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Kết quả này đều đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu quy định tại Nghị quyết số 111/2015/QH13.

Công tác kiểm tra ngành được thực hiện định kỳ. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục duy trì tốt, trong đó phối hợp tổ chức các phiên tòa xét xử 1.713 án lưu động (tăng so với năm 2016), 581 vụ án điểm, 392 phiên tòa rút kinh nghiệm. Các kiến nghị vi phạm trong hoạt động tư pháp của Viện Kiểm sát đã được Tòa án cơ bản khắc phục (đối với án hình sự, năm 2017 VKS có 38 kiến nghị, giảm 35 kiến nghị so với năm 2016). Công tác hòa giải được đẩy mạnh, thực hiện hiệu quả đối với án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động (tăng 1.577 vụ so với năm 2016); Việc hòa giải được thực hiện trên nguyên tắc tự thỏa thuận giữa các bên, căn cứ quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân. Các nhiệm vụ liên quan khác thuộc trách nhiệm được Tòa án cơ bản thực hiện đảm bảo đúng quy định.

d) Công tác thi hành án

- *Thi hành án hình sự*: Năm 2017, đã ra 10.319 quyết định thi hành án hình sự đối với người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 9 án tử hình; Viện kiểm sát đã kiểm sát chặt chẽ việc thi hành án phạt tù, phát hiện sai phạm, ban hành kháng nghị, kiến nghị đối với Tòa án, cơ quan thi hành án hình sự của Công an và được các cơ quan nghiêm túc khắc phục bảo đảm công tác thi hành án hình sự đúng pháp luật.

Việc xem xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù và tha tù được kiểm sát và thực hiện công khai theo quy định. Các trường hợp hoãn, đình chỉ, tạm đình chỉ thi hành án, trình xét đặc xá có căn cứ và cơ bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc tạm giữ, tạm giam cơ bản khắc phục tình trạng trễ quá hạn; Công tác quản lý giáo dục, cải tạo phạm nhân có chuyển biến, các chế độ, chính sách được thực hiện cơ bản theo quy định. Việc quản lý người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ cơ bản được thực hiện theo quy định

- *Thi hành án dân sự*: Năm 2017, việc thi hành án dân sự có điều kiện đều vượt chỉ tiêu được giao: về việc đạt tỷ lệ 80%, việc tăng 16%, về tiền đạt tỷ lệ 34,5% (tăng hơn 1.000 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 52%) cao hơn năm 2016⁷.

Công tác thống kê, phân loại án được đẩy mạnh, việc giao chỉ tiêu thi hành xong về việc và tiền có điều kiện theo từng tháng gắn với trách nhiệm của chấp hành viên, tập thể các đơn vị kết hợp với kiểm tra. Công tác phối hợp giữa Cục Thi hành án dân sự với các cơ quan tư pháp, cơ quan liên quan và giữa Cục THA với chính

⁷ đã thi hành xong: 26.284 việc (tăng 3.628 = 16%), đạt tỷ lệ 80% (vượt 10% so với chỉ tiêu được giao); đã thi hành xong: hơn 4000 tỷ (tăng hơn 1000 tỷ = 52%) đạt tỷ lệ 30,9% (vượt 0,9% so với chỉ tiêu được giao).

quyền các cấp trong việc tập trung giải quyết một số vụ việc tồn đọng có chuyển biến tích cực.

3. Một số hạn chế

- Tại một số điểm nóng ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự ở một số địa phương, công tác tham mưu xử lý chưa quyết liệt, chưa dự báo hết các tình huống phức tạp phát sinh, đặc biệt là vụ việc xảy ra tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tham mưu chỉ đạo tuyên truyền đẩy mạnh công tác phòng ngừa và thi đua phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTO đến tận cơ sở trong tình hình mới còn hạn chế, chưa đáp ứng được với yêu cầu và diễn biến mới của tội phạm.

- Công tác dự báo, phòng ngừa và triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm của một số đơn vị còn hạn chế, chưa chủ động, chưa hiệu quả (*14/30 quận, huyện, thị xã để tình hình tội phạm tại địa bàn tăng so với cùng kỳ năm 2016*). Công tác điều tra và giải quyết án đối với một số vụ ở cơ quan điều tra cấp huyện còn tình trạng bị bắt giữ hình sự sau đó trả tự do chuyển xử lý hành chính; quyết định không khởi tố vụ án của CQĐT bị hủy bỏ và VKS ra quyết định khởi tố vụ án; lệnh bắt khẩn cấp không được VKS phê chuẩn.

- Các giải pháp chuyên sâu để đấu tranh, phòng chống tội phạm nhất là tội phạm có tổ chức, sử dụng vũ khí “nóng” gần hoạt động kinh tế phi pháp, ma túy có nơi, có lúc thực hiện chưa hiệu quả. Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ; công tác phối hợp quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ “nhạy cảm”, quản lý giữ gìn trật tự đô thị giữa Công an với chính quyền cơ sở có lúc, có nơi chưa hiệu quả.

- Công tác quản lý và phối hợp quản lý, giáo dục các đối tượng chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế, cấm cư trú và đối tượng sau khi chấp hành xong án phạt tù chưa hiệu quả, nặng hình thức. Còn vi phạm về thời hạn: thụ lý, chuẩn bị xét xử, chậm chuyển bản án, quyết định, ban hành các thông báo, quyết định thi hành án vẫn chưa được nghiêm túc khắc phục.

- Chất lượng kiểm sát điều tra và tranh tụng của kiểm sát viên tại tòa án ở một số vụ án vẫn còn chưa hiệu quả: vẫn còn tình trạng án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Kiểm sát viên, lỗi chủ quan của Thẩm phán tuy trong tỷ lệ cho phép nhưng vẫn còn cao; án đề quá hạn tăng so với năm 2016. Tình trạng án tuyên có sai sót, không rõ nội dung và nhiều vụ án xét xử lại nhiều lần nhưng với kết quả khác nhau vẫn còn. Nghiệp vụ chuyên môn và ý thức trách nhiệm của một số cán bộ trong các cơ quan tư pháp và cơ quan liên quan vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác, nhất là cấp huyện.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp với Cục thi hành án dân sự và giữa Cục thi hành án dân sự với chính quyền các cấp trong việc thi hành án dân sự (bản án, quyết định) đã có hiệu lực pháp luật ở một số vụ còn hạn chế: nhất là phối hợp trong việc thi hành các án tồn nhiều năm liên quan đến tín dụng ngân hàng, tài sản đã đấu giá nhưng chưa thi hành được, án dân sự trong án hình sự. Số việc và tiền chuyển năm 2018 thi hành còn cao, đặc biệt án về tiền có điều kiện thi hành còn rất cao (chiếm tỷ lệ 65,5%). Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Thừa phát lại

theo Nghị quyết số 105/2015/ QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định thừa phát lại, trên địa bàn Thành phố vẫn còn nhiều hạn chế cũ (tổng đạt chưa đúng đối tượng; thời hạn tổng đạt chậm, xác minh thiếu thành phần...) ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích của người tham gia tố tụng.

II. KẾT QUẢ VỀ CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRÊN CÁC MẶT KINH TẾ-XÃ HỘI; TRONG TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; CÔNG TÁC THANH TRA VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Nhận định chung về tình hình chấp hành pháp luật trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội và công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng

Tình hình vi phạm pháp luật, vi phạm hành chính trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội vẫn có diễn biến phức tạp, xảy ra ở nhiều ngành, nhiều lĩnh vực nhất là cấp cơ sở gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tiếp tục xu hướng tăng như: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản (*ở một số dự án đầu tư vi phạm quy định ở hầu hết các khâu*); môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; trốn thuế, buôn lậu, buôn bán hàng cấm; sản xuất, kinh doanh rượu giả; mua bán động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; khai thác sử dụng tài nguyên đất trái phép. Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường ở các cơ sở y tế diễn ra phổ biến; hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt còn nhiều hạn chế.

Vấn đề quản lý đối tượng là người nước ngoài, các cơ sở kinh doanh lưu trú, dịch vụ nhạy cảm và các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT... tại một số địa phương cơ sở có lúc, có nơi còn yếu kém. Các vi phạm an toàn lao động, tai nạn giao thông vẫn còn ở mức cao.

Tình hình tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra hành chính đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, tập trung thực hiện cơ bản có chuyển biến; tuy nhiên khiếu nại, tố cáo vẫn nhiều liên quan chủ yếu tập trung các lĩnh vực: đất đai, GPMB, đầu tư xây dựng, dồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp; tài chính... công tác giải quyết vẫn phức tạp và chưa được khắc phục triệt để, số vụ việc tồn đọng nhiều.

Năm 2017, xảy ra 669 vụ cháy, trong đó: 19 người chết; 10 người bị thương, thiệt hại ước tính trên 200 tỷ đồng và 45 ha rừng (*bằng số người chết, tăng 100 tỷ đồng thiệt hại về tài sản so với năm 2016*). Ngoài ra có 667 sự cố chập điện, 244 sự cố cháy bãi rác, phế liệu không gây cháy lan. Cháy nổ chủ yếu tập trung ở một số loại hình như: chợ, TTTM, siêu thị; làng nghề; cơ sở sản xuất; kho, bãi; rừng (cháy 45 ha tăng so với năm 2016) nhà ống, nhà ở kết hợp kinh doanh của hộ gia đình...

2. Kết quả

2.1 Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC và thanh tra hành chính

Năm 2017, công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra hành chính đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, tập trung thực hiện có hiệu quả. Kết quả: Đã tiếp công dân 41.919 lượt (trong đó 502 lượt đoàn đông người đến KNTC (từ 15 người trở lên/đoàn), xử lý 40.706 đơn các loại (gồm:

KN 7.214 đơn, TC 5.146 đơn, KNg 28.346 đơn). Thụ lý 3.561 vụ KNTC (gồm: KN 2.583 vụ; TC 978 vụ); giải quyết 2.869 vụ (gồm KN 2.181 vụ, TC 688 vụ), đạt tỷ lệ 80,5%; số còn lại cơ bản đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật⁸. Đã thực hiện xong: 128/187 quyết định giải quyết khiếu nại (đạt 68%), 53/87 thông báo kết luận nội dung tố cáo (đạt 60%). Kiến nghị thu hồi 3,016 tỷ đồng và 1.900 m² đất; trả cho công dân 6,02 tỷ đồng và 840 m² đất; chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm 73 tập thể, 61 cá nhân đã để xảy ra sai phạm. Chuyển cơ quan điều tra 04 vụ. Nhìn chung, các đơn của công dân đã được các cơ quan và chính quyền các cấp của Thành phố phân loại, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Thành ủy, trong đó theo dõi, đôn đốc xác minh đối với 18 vụ việc phức tạp về an ninh chính trị. Thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế HĐND Thành phố (báo cáo số 92/BC-HĐND ngày 25/8/2017) đạt kết quả cơ bản tốt⁹.

Thanh tra hành chính tiếp tục thực hiện có hiệu quả: Đã triển khai 312 cuộc thanh tra, trong đó: 199 cuộc theo kế hoạch và 113 cuộc đột xuất (riêng TTTP: 44 cuộc¹⁰); kết luận 212 cuộc, đã phát hiện sai phạm 35,8 tỷ đồng và 18,58 ha đất (trong đó, kiến nghị thu hồi 32,8 tỷ đồng 1,76 ha đất); kiểm điểm trách nhiệm, rút kinh nghiệm đối với 57 tập thể và 116 cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng công tác quản lý dẫn đến sai phạm; chuyển cơ quan điều tra 02 vụ. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 60,56 tỷ đồng. Nội dung vi phạm do Thanh tra kết luận chủ yếu tập trung các lĩnh vực: công tác quản lý, sử dụng đất đai, thu hồi đất, GPMB, quản lý đầu tư xây dựng, công tác đồn điền, đổi thửa đất nông nghiệp; thực hiện chính sách về đất dịch vụ, quản lý tài chính, chống thất thu ngân sách; việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN,...

2.2. Công tác quản lý nhà nước về PCCC

Tình hình thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy được Thành phố quan tâm và tăng cường; công tác tham mưu, chỉ đạo có trọng tâm, tập trung giải quyết, khắc phục các tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác PCCC, CNCH và bước đầu có chuyển biến tích cực.

⁸ - Cấp xã thụ lý: 432 vụ (gồm: 269 vụ khiếu nại, 163 vụ tố cáo); đã kết luận, giải quyết được 292 vụ (gồm: 158 vụ khiếu nại, 134 vụ tố cáo);

- Cấp huyện thụ lý: 2.322 vụ (gồm: 1.768 vụ khiếu nại, 554 vụ tố cáo); đã kết luận, giải quyết được 1.902 vụ (gồm: 1.580 vụ khiếu nại, 322 vụ tố cáo);

- Sở, ban, ngành thụ lý: 206 vụ (gồm: 161 vụ khiếu nại, 45 vụ tố cáo); đã kết luận, giải quyết được 124 vụ (gồm: 85 vụ khiếu nại, 39 vụ tố cáo);

- Thanh tra Thành phố xem xét, kết luận: 601 vụ (gồm: 385 vụ khiếu nại, 216 vụ tố cáo). Đến nay Thanh tra Thành phố đã kết luận, giải quyết được 551 vụ (gồm: 358 vụ khiếu nại, 193 vụ tố cáo).

Kết quả giải quyết: KN đúng 53 vụ (2,4%); KN sai: 1.822 vụ (83,5%); KN có đúng có sai: 93 vụ (4,3%); rút đơn KN, hòa giải thành: 213 vụ (9,8%); TC đúng: 40 vụ (5,9%); TC sai: 572 vụ (83%); TC có đúng có sai: 76 vụ (11%).

⁹ Thanh tra Thành phố đã thực hiện 08 kết luận thanh tra công vụ (kết luận trong năm 2016 và 6 tháng đầu năm 2017); kết quả cụ thể: Về xử lý tài chính: thu hồi về tài khoản tạm giữ, chờ xử lý của Thanh tra thành phố 5.898.815.005 đồng; giảm trừ quyết toán và xử lý khác về kinh tế 14.149.077.041 đồng. Đã thu hồi về tài khoản tạm giữ, chờ xử lý của Thanh tra thành phố 5.386.301.521 đồng; giảm trừ quyết toán và xử lý khác về kinh tế 9.648.971.697 đồng; Hiện còn 512.513.484 đồng phải thu hồi và giảm trừ quyết toán và xử lý khác về kinh tế là 4.500.105.344 đồng

¹⁰ 44 cuộc thanh tra (năm 2016 chuyển sang 13 cuộc; triển khai mới 31 cuộc); đã kết luận 28 cuộc thanh tra; phát hiện vi phạm 26,8 tỷ đồng (đã thu hồi 24,5 tỷ đồng về tài khoản tạm giữ chờ xử lý).

Đã điều tra 577/669 vụ cháy (còn 77 vụ chuyển cơ quan điều tra quận, huyện; 15 vụ rừng chuyển lực lượng Kiểm lâm).

Qua công tác thanh, kiểm tra, phúc tra: 51.535 lượt đơn vị, cơ sở; phát hiện và yêu cầu các đơn vị, cơ sở khắc phục 85.541 tồn tại thiếu sót về PCCC. Xử phạt hành chính 4.041 tổ chức, cá nhân vi phạm với số tiền trên 12 tỷ đồng, tạm đình chỉ 198 lượt cơ sở, yêu cầu 531 cơ sở tạm dừng hoạt động để khắc phục tồn tại, thiếu sót; đình chỉ 201 lượt cơ sở (so với cùng kỳ năm 2016: tăng 875 trường hợp, số tiền xử phạt tăng 5 tỷ đồng). Tổng kiểm tra toàn diện các cơ sở kinh doanh dịch văn hóa karaoke, vũ trường, quán bar... trên địa bàn, lập 1.569 biên bản; xử lý vi phạm hành chính 353 trường hợp với số tiền 871.120.000 đồng; hướng dẫn 100% cơ sở thuộc diện quản lý tự kiểm tra theo quy định.

3. Hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền một số đơn vị trong việc thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn hạn chế, người đứng đầu một số đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện việc tiếp công dân định kỳ, còn tình trạng ủy quyền cho cấp phó; chưa thực sự quan tâm chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm đối với một số vụ việc tồn đọng, kéo dài, khiếu kiện đông người, phức tạp.

- Công tác phối hợp giữa chính quyền các cấp, các ngành có thẩm quyền trong giải quyết (đối với vụ việc phức tạp) và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật, các kết luận, quyết định xử lý về tố cáo ở một số địa phương còn chưa hiệu quả; xử lý các vi phạm được phát hiện thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra hành chính chậm dẫn đến bức xúc cho người dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

- Công tác triển khai thanh tra trên địa bàn vẫn còn hạn chế, một số đơn vị triển khai còn chậm theo kế hoạch; một số đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo kịp thời việc tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, số kết luận Thanh tra vẫn còn tồn nhiều ở cả hai cấp; hoạt động đôn đốc, kiểm tra của các cơ quan ban hành kết luận thanh tra và kết quả thanh tra tại một số đơn vị chưa tốt, còn hạn chế (nhất là ở cấp huyện và sở TNMT, sở Y tế).

- Công tác giải quyết khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác PCCC chưa được giải quyết, tập trung chủ yếu tại các khu chung cư tái định cư, khu nhà ở xã hội, nhà ở thương mại (chưa đảm bảo về các điều kiện an toàn về PCCC nhưng vẫn được đưa vào sử dụng). Cơ sở hạ tầng, giao thông, nguồn nước và một số trang thiết bị phục vụ công tác chữa cháy trên địa bàn Thủ đô còn nhiều bất cập. Ý thức chấp hành các quy định về phòng chống cháy nổ của người đứng đầu một số: doanh nghiệp, đơn vị và người dân còn hạn chế, biểu hiện chủ quan, lơ là chưa quan tâm trong công tác PCCC). Còn nhiều cơ quan, đơn vị chưa nghiêm túc khắc phục các thiếu sót về PCCC; công tác phối hợp giữa cảnh sát PCCC và các cơ sở, ngành liên quan với các cấp chính quyền trong việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của đối với đơn vị có hành vi vi phạm tồn tại nhiều năm còn yếu gây ảnh hưởng đến không nhờ đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn Thành phố.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND Thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền PBGDPL các bộ luật, văn bản luật, như: Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, văn bản hướng dẫn thi hành; đặc biệt các đạo luật mới có hiệu lực liên quan đến lĩnh vực tư pháp; về PCCC cho cán bộ, nhân dân để chủ động phòng ngừa tội phạm và chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Tập trung chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị thực hiện khắc phục có hiệu quả những hạn chế đã nêu ở điểm 3 mục I và điểm 2 mục II của báo cáo này, đặc biệt tập trung giải quyết hiệu quả các kết luận thanh tra; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố và các quy định liên quan về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn¹¹

- Tiếp tục thanh tra; kiểm tra, rà soát và chỉ đạo chính quyền các cấp giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp trên địa bàn. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết ngay từ cơ sở.

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, xử lý các vi phạm pháp luật ngay từ đầu, gắn với trách nhiệm người đứng đầu; tiếp tục tập trung thanh tra, kiểm tra, khắc phục, xử lý vi phạm về quản lý nhà nước trong việc sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các cơ sở kinh doanh có điều kiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo chính quyền cấp cơ sở phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đặc biệt là phối hợp tốt trong việc giải quyết vụ án hành chính.

- Chỉ đạo sớm hoàn thiện phần mềm dùng chung cho công tác quản lý về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo để thực hiện thống nhất trên toàn Thành phố, đảm bảo liên thông từ Thành phố đến các sở, ngành và chính quyền cấp huyện, cấp xã.

2. Đề nghị các cơ quan Tư pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với trách nhiệm của người được giao nhiệm vụ và người đứng đầu đơn vị; tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu biên chế đối với người làm công tác chuyên môn trong các cơ quan tư pháp nếu; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn hiệu quả đối với đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan tư pháp. Nghiêm túc thực hiện khắc phục có hiệu quả những hạn chế đã nêu ở điểm 3 mục I của báo cáo này.

¹¹ Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 04/7/2017 của Thành ủy tập trung giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đối với 19 vụ việc; các văn bản chỉ đạo, Kế hoạch của Thành ủy và của Thành phố; đơn đốc việc giải quyết và tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại; thông báo kết luận, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, Thủ trưởng các sở, ngành của Thành phố theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ (trong đó có cả 37 vụ khiếu nại và 68 vụ tố cáo theo báo cáo giám sát số 92/BC-HĐND ngày 25/8/2017 của Ban Pháp chế HĐND Thành phố);

- Tăng cường công tác nắm thông tin, bám sát địa bàn, dự báo tình hình và thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa trong quá trình đấu tranh phòng chống tội phạm; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tranh tụng tại phiên tòa theo Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Thực hiện điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đảm bảo đúng quy định.

- Tăng cường thực hiện công tác phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan Tư pháp và giữa cơ quan tư pháp với chính quyền các cấp đặc biệt là cấp cơ sở trong việc: phòng ngừa, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quản lý giáo dục người chấp hành hình phạt ngoài tù; có giải pháp, lộ trình cụ thể và phù hợp tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ án tồn đọng kéo dài, đặc biệt là án hành chính.

- Đẩy nhanh việc xây dựng, sớm ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực quản lý nhà nước, xây dựng hệ thống dữ liệu quản lý chung trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả văn bản Luật liên quan và Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của VKSND, TAND và công tác thi hành án năm 2016 và các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế về tình hình chấp hành pháp luật trên địa bàn Thành phố năm 2017, kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT TU, UBND TP;
- CA, TAND, VKSND, Cục THADS, CSPCCC TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- CP/VP HĐND TP;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



The image shows a circular official stamp of the People's Council of Ho Chi Minh City (Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Overlaid on the stamp is a handwritten signature in black ink. Below the stamp, the name 'Nguyễn Hoài Nam' is printed in bold black text.

Nguyễn Hoài Nam